

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2021/HS-ST
Ngày: 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Minh Lý

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ Thị Thanh T, sinh năm 1986 tại tỉnh B. Nơi cư trú: Tổ 51, khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C và bà Phan Thị N; có chồng là Nguyễn Thanh T và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại điều tra; có mặt.

2. Phan Thị N, sinh năm 1958 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Tổ 51, khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị C; có chồng là Hồ Văn C và 04 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại điều tra; có mặt.

3. Đỗ Văn Q, sinh năm 1966 tại tỉnh B. Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị R; có vợ là Phạm Hồng H và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại điều tra; có mặt.

4. Trần Anh T, sinh năm 1984 tại tỉnh Đ. Nơi cư trú: Khu phố S, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; giới tính:

Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Q và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại điều tra; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Cháu Bùi Thị Thanh H, sinh năm 2009 và bà Hồ Thị Thanh V, sinh năm 1983. Cùng cư trú tại: Tổ 51, khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (cháu H): Bà Hồ Thị Thanh V (mẹ ruột); có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thanh T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2020, Công an phường P, thành phố T tiến hành kiểm tra phát hiện Hồ Thị Thanh T, Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T đang đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “lắc bầu cua” tại nhà số 57B, đường L, tổ 51, khu phố 5, phường P, thành phố T, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: Tiền sử dụng vào đánh bạc 7.810.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh dương sử dụng để đánh bạc. Cùng ngày 13/12/2020, Công an phường P chuyển hồ sơ vụ việc, các đối tượng và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Nhà số 57B, đường L, tổ 51, khu phố 5, phường P, thành phố T là của bà Hồ Thị Thanh V; phía trước mở quán bán nước giải khát; do bà V bận công việc nên nhờ bị cáo N (mẹ ruột) và bị cáo T (em ruột) sang trông coi nhà; bị cáo Qu và bị cáo T đi sửa xe gần quán, trong lúc chờ đã qua uống nước giải khát; sau đó, bàn nhau cùng đánh bạc.

Về cách thức chơi: Hồ Thị Thanh T là người làm cái, còn Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T là người đặt cược; T sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh dương tải ứng dụng “Bầu Cua 2021” (không sử dụng mạng internet); trò chơi gồm có 03 ô vuông màu trắng được để trên 01 cái đĩa màu trắng, mỗi ô vuông gồm có 06 mặt được in các hình “Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai”, có 06 hình cho người chơi lựa chọn để đặt cược, gồm: “Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai”; số tiền đặt cược nhỏ nhất là 10.000 đồng và lớn nhất là 40.000 đồng, lựa chọn hình nào và đặt cược bao nhiêu tiền tùy theo ý của người đặt cược; đặt cược xong, T trực tiếp cầm điện thoại bấm nút “Xóc” thì tự động sẽ có 01 đĩa màu trắng đập lại và xóc đĩa. Sau đó, T sẽ bấm “Mở” để xem kết quả, nếu các mặt ngửa lên của 03 ô vuông có hình trùng với hình mà N, Q, T đã đặt cược thì người chơi sẽ thắng được số tiền tương đương với số tiền đã đặt; nếu các mặt ngửa lên của 03 ô vuông không có hình trùng với hình mà N, Q, T đặt cược tiền thì T sẽ thắng số tiền đã đặt. Trường hợp, các mặt ngửa lên của 03 ô vuông có 02 hoặc 03 hình trùng với hình mà N, Q, T đã đặt cược tiền thì N, Q, T sẽ thắng được gấp 02 hoặc 03 tương ứng so với số tiền đã đặt.

Về số tiền của từng đối tượng sử dụng để đánh bạc:

Hồ Thị Thanh T mang theo 2.050.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đến thời điểm bị bắt, T thắng được số tiền là 100.000 đồng; số tiền bị thu giữ 2.150.000 đồng.

Phan Thị N mang theo 40.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt, N bị thua hết số tiền 40.000 đồng.

Đỗ Văn Q mang theo 3.200.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt, Q đã thắng được 90.000 đồng; số tiền bị thu giữ 3.290.000 đồng.

Trần Anh T mang theo 2.520.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tính đến thời điểm bị bắt, T đã thua 150.000 đồng; số tiền bị thu giữ 2.370.000 đồng.

Đối với điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh dương; quá trình điều tra xác định: Điện thoại trên là của cháu Bùi Thị Thanh H dùng để học trực tuyến (H là cháu ruột của T); việc T mượn điện thoại của cháu H để sử dụng vào mục đích đánh bạc cháu H không biết.

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, gồm: Số tiền 7.810.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh dương.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-HS ngày 18/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố các bị cáo Hồ Thị Thanh T, Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hồ Thị Thanh T, Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T về tội “Đánh bạc”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thị Thanh T từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Phan Thị N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị. Bà Hồ Thị Thanh V không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo T: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đang nuôi con mới sinh.

Bị cáo N: Bị cáo đã lớn tuổi nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Q: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Thị Thanh T, Phan Thị Nh, Đỗ Văn Q và Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2020, tại nhà số 57B, đường L, tổ 51, khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Hồ Thị Thanh T, Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, với hình thức lắc bầu cua thì bị bắt quả tang; trong đó, bị cáo T là người làm cái, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.810.000 đồng. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vì ý thức chấp hành pháp luật kém, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động nên các bị cáo đã cố tình thực hiện; do đó, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hiện nay, tình trạng đánh bạc trái phép vẫn đang diễn biến phức tạp, tính chất mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của nhân dân, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần phải có mức hình phạt tương xứng, để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cũng như nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Các bị cáo cùng nhau nảy sinh ý định đánh bạc, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công chặt chẽ, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; tuy nhiên, bị cáo Tu là người đã mượn điện thoại của cháu H để tải ứng dụng “Bầu cua 2021” và trực tiếp làm cái cho các bị cáo N, Q, T tham gia đánh bạc, nên bị cáo T có vai trò chính trong vụ án; các bị cáo N, Q và T cùng tham gia đặt cược nên có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T khi phạm tội đang có thai nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét, các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự; phạm tội ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn; vụ án có tính đồng phạm giản đơn, không có quy mô, tổ chức; các bị cáo không phải là những đối tượng phạm tội chuyên nghiệp, sử dụng thời gian nhàn rỗi để đánh bạc nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội; do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên sẽ áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo. Do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với bà Hồ Thị Thanh V, khi các bị cáo đánh bạc không có ở nhà và cũng không biết các bị cáo sử dụng nơi bán nước giải khát của mình để đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng.

[9] Về xử lý vật chứng: Các bị cáo đã sử dụng số tiền 7.810.000 đồng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh dương là tài sản của cháu H, cháu H không biết bị cáo Tu sử dụng để đánh bạc, nên trả lại cho cháu H.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Thanh T, Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Thanh T số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Thị N số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Anh T số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.810.000đ (bảy triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Tuyên trả lại cháu Bùi Thị Thanh H (do bà Hồ Thị Thanh V đại diện nhận) 01 điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo A12, màu xanh dương, có gắn ốp lưng màu xanh bơ, kiểu máy CPH2077, số Imei 1: 865073042470410, số Imei 2: 865073042470402 (không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 104.21 ngày 11/5/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Hồ Thị Thanh T, Phan Thị N, Đỗ Văn Q và Trần Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường